

BÁO CÁO
Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2024

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 2528/BTP-VP ngày 17/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn bám sát với công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ và Bộ Tư pháp. Trong quá trình thực hiện, công tác tư pháp nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Chính phủ, Bộ Tư pháp. Nhìn chung, đã kịp thời ban hành, phê duyệt kế hoạch công tác tư pháp của cơ quan, địa phương.

- Lãnh đạo UBND tỉnh đã chỉ đạo khẩn trương ban hành các chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; qua đó, cụ thể hoá các nhiệm vụ thực hiện trước mắt và lâu dài, gắn với chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2024 và triển khai tổ chức thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh; chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai, xây dựng Chương trình, Kế hoạch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2024.

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành theo hướng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường quản lý, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm bằng những hoạt động thiết thực như công tác quản lý văn bản, công tác phổ biến giáo dục pháp luật...

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

1.1. Kết quả đạt được

- Về quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác xây dựng pháp luật: Trong thời gian qua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực trong nhận thức về tầm quan trọng của công tác xây dựng VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh; quan tâm bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm tham gia xây dựng văn bản; đã khắc phục được những hạn chế, bất cập của những quy định trước đây, giúp công tác xây dựng, ban hành VBQPPL đi vào nề nếp, quy trình xây dựng, ban hành VBQPPL cũng được chặt chẽ hơn thông qua việc tổ chức soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức thẩm định, thẩm tra, nhất là việc đánh giá tác động chính sách. Chất lượng ban hành VBQPPL dần được nâng cao, phù hợp với thực tiễn thực hiện công tác liên quan đến hoạt động xây dựng VBQPPL, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ tại địa phương.

- Về xây dựng pháp luật:

+ Về lập đề nghị xây dựng VBQPPL: Trong kỳ, lập đề nghị xây dựng 16 nghị quyết, xây dựng 30 quyết định theo đề nghị của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

+ Về xây dựng, ban hành VBQPPL: Trong kỳ, tỉnh Bình Định đã ban hành 57 VBQPPL của HĐND, UBND; trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 42 VBQPPL (12 nghị quyết, 30 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 15 VBQPPL (01 nghị quyết, 14 quyết định); HĐND, UBND cấp xã không ban hành VBQPPL.

+ Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết: Trình Thường trực HĐND tỉnh ban hành Quyết định số 08/QĐ-TTHĐND ngày 29/3/2024 ban hành Danh mục xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Luật Nhà ở được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 6; Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 về Danh mục xây dựng quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung các Luật nêu trên.

+ Về thẩm định, góp ý dự thảo VBQPPL: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện góp ý 104 dự thảo VBQPPL. Đồng thời, tham mưu, giúp UBND tỉnh thẩm định 42 dự thảo VBQPPL (12 nghị quyết, 30 quyết định). Công tác góp ý, thẩm định VBQPPL được thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các nghị định hướng dẫn thi hành. Báo cáo thẩm định cơ bản đạt chất lượng, góp phần ngăn chặn ngay từ đầu những vấn đề không khả thi hoặc có dấu hiệu trái pháp luật của văn bản.

- Về kiểm tra VBQPPL:

+ Công tác tự kiểm tra: Sở Tư pháp phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh tự kiểm tra, xử lý VBQPPL theo quy định. Kết quả, tự kiểm tra 42 VBQPPL (12 nghị quyết, 30 quyết định), các văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo về nội dung, hình thức và thẩm quyền ban hành.

+ Công tác kiểm tra theo thẩm quyền: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 15/15 VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành (01 nghị quyết, 14 quyết định). Qua kiểm tra, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật về nội dung và thẩm quyền.

+ Công tác kiểm tra văn bản theo địa bàn: Dự kiến, trong Quý III/2024, Sở Tư pháp sẽ chủ trì, tổ chức kiểm tra công tác xây dựng VBQPPL tại 02 đơn vị trong tỉnh.

- Về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL:

+ Trong kỳ, các sở, ban, ngành đã tiến hành rà soát và tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản để sửa đổi, bổ sung, thay thế 53 văn bản, trong đó có 8 nghị quyết và 45 quyết định; thực hiện theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP) về công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 09/01/2024 công bố Danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2023. Theo đó, có 44 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 51 văn bản hết hiệu lực một phần.

+ Ngày 05/02/2024, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 468/QĐ-UBND về công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh Bình Định trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023.

- Kết quả tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Việc bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cơ bản đảm bảo theo yêu cầu của công tác này và phù hợp với thực tiễn của địa phương. Dự kiến, trong Quý III/2024, Sở Tư pháp sẽ phối hợp với các đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ công tác xây dựng pháp luật cho cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

- Tình hình rà soát, cập nhật VBQPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ: Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định; theo đó, từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/5/2024, Sở Tư pháp đã tổ chức cập nhật 17/17 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành (0 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 17 Quyết định của UBND tỉnh) vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; việc trích

xuất Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật đã được UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo đó, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đã được trích xuất trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và các sở, ban ngành thuộc tỉnh. Ngoài ra, Sở Tư pháp đã cập nhật kết quả rà soát, hệ thống văn bản kỳ 2019-2023 đảm bảo theo quy định.

1.2. Khó khăn, hạn chế:

- Tính ổn định của các VBQPPL Trung ương chưa cao, chưa thống nhất, một số văn bản còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo, chưa rõ ràng; nhiều VBQPPL đã quá cũ, không còn phù hợp với tình hình thực tế hoặc có mâu thuẫn với các văn bản mới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ ban hành VBQPPL của địa phương.

- Công tác xây dựng, ban hành VBQPPL yêu cầu cán bộ thực hiện phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao; có kiến thức, kỹ năng soạn thảo VBQPPL. Tuy nhiên, hiện nay, các sở, ban, ngành chưa có đội ngũ cán bộ chuyên trách thực hiện công tác này mà do cán bộ, công chức tại các phòng chuyên môn thực hiện. Nhiều cán bộ, công chức phụ trách công tác này chưa được đào tạo về luật; do đó, khi thực hiện soạn thảo VBQPPL gặp nhiều khó khăn.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC), theo dõi thi hành pháp luật (TĐTHPL)

2.1. Kết quả đạt được

a. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các cấp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC. Đồng thời, ban hành Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/4/2024 về ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã tham mưu, đề xuất hướng xử lý đối với 37 vụ việc vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Trong kỳ, Sở Tư pháp đã thực hiện tập huấn nghiệp vụ XLVPHC cho cán bộ làm công tác tư pháp tại 02 đơn vị (UBND huyện: Vân Canh, Phù Cát).

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ, Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 ban hành Kế hoạch theo dõi TĐTHPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, xác định lĩnh vực

trọng tâm theo dõi THTHPL trong năm 2024¹; chỉ đạo các sở, ban, ngành, các địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế; tạo sự chuyển biến đồng bộ, toàn diện và thực chất trong công tác theo dõi THTHPL và cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật trên địa bàn tỉnh².

- Triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh, các sở, ngành³ và UBND các huyện, thị xã, thành phố⁴ đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi THTHPL năm 2024 trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương.

- Thực hiện Công văn số 2000/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 19/4/2024 của Bộ Tư pháp ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024, Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ngành có liên quan⁵ rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 của trung ương và của tỉnh trình UBND tỉnh ban hành⁶.

- Trên cơ sở kiến nghị của Đoàn kiểm tra liên ngành công tác theo dõi THTHPL và cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật năm 2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 446/UBND-NC ngày 17/01/2024 triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 5970/TB-ĐKT; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan có liên quan báo cáo việc xử lý kết quả theo dõi THTHPL năm 2023 theo yêu cầu.

2.2. Khó khăn, hạn chế

a. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật vẫn còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa

¹ Gồm các lĩnh vực: Theo dõi THTHPL về an toàn thực phẩm; theo dõi THTHPL về quản lý thuế và theo dõi THTHPL về xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

² Công văn số 446/UBND-NC ngày 17/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 5970/TB-ĐKT của Đoàn kiểm tra liên ngành.

³ Quyết định số 07/QĐ-VPUBND ngày 29/01/2024 của Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 08/KH-SNN ngày 31/01/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch số 14/KH-SYT ngày 31/01/2024 và Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 29/03/2024 của Sở Y tế; Kế hoạch số 146/KH-SDL ngày 01/02/2024 của Sở Du lịch; Kế hoạch số 138/KH-SNgV ngày 01/02/2024 của Sở Ngoại vụ; Kế hoạch số 09/KH-SKHCCN ngày 01/02/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 05/KH-STC ngày 02/02/2024 của Sở Tài chính; Kế hoạch số 114/KH-TTT ngày 02/02/2024 của Thanh tra tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 05/02/2024 của Sở Công Thương; Kế hoạch số 230/KH-SNV ngày 06/02/2024 của Sở Nội vụ; Kế hoạch số 06/KH-SKHĐT ngày 15/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 08/KH-BDT ngày 20/02/2024 của Ban Dân tộc; Kế hoạch số 457/KH-SLĐTĐBXH ngày 21/02/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Kế hoạch số 11/KH-STTTT ngày 22/02/2024 và Kế hoạch số 21/KH-STTTT ngày 27/03/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 03/KH-STNMT ngày 22/02/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch số 18/KH-SXD ngày 28/03/2024 của Sở Xây dựng; Kế hoạch số 302/KH-BHXH ngày 05/03/2024 của Bảo hiểm xã hội tỉnh...

⁴ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND huyện Vân Canh.

⁵ Văn bản số 631/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 07/5/2024 của Sở Tư pháp

⁶ Văn bản số 4429/UBND-NC ngày 12/6/2024

phương; hơn nữa, các văn bản này cũng thường xuyên sửa đổi, bổ sung nên trong quá trình áp dụng pháp luật, địa phương còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về XLVPHC có lúc, có nơi còn mang tính hình thức, chưa thật sự có hiệu quả. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là người dân tại các địa phương vùng sâu, vùng xa nên tình trạng vi phạm pháp luật còn xảy ra nhiều.

b) Công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Thực tiễn triển khai công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh cho thấy việc xem xét, đánh giá THTHPL còn gặp khó khăn do lĩnh vực theo dõi rộng, các tiêu chí theo dõi, đánh giá còn chung chung, chưa cụ thể.

- Một số cơ quan, địa phương còn lúng túng trong triển khai thực hiện công tác theo dõi THTHPL thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách; việc phối hợp xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nhìn chung còn chậm.

- Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí cho công tác theo dõi THTHPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế.

- Việc tiếp cận các định hướng, những vấn đề chuyên sâu, vấn đề mới, lớn cần được triển khai trong công tác theo dõi THTHPL trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, khó khăn. Bởi vì, bên cạnh việc tiếp nhận các văn bản triển khai hàng năm, từ tháng 4/2021 đến nay (03 năm), địa phương chưa được tiếp cận với bất kỳ hoạt động hướng dẫn, triển khai, tập huấn của Bộ Tư pháp trong lĩnh vực này.

3. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

3.1. Kết quả đạt được

3.1.1. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra; tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về PBGDPL và kết quả triển khai các Đề án khác về PBGDPL tại địa phương

a) Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; các văn bản, kế hoạch triển khai

** Ở cấp tỉnh*

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024⁷ và 05 Quyết định⁸, 08 Kế hoạch⁹,

⁷ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

⁸ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 kiện toàn và công nhận Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 06/03/2024 miễn nhiệm Báo cáo viên pháp luật tỉnh; Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2080/QĐ-

01 Công văn¹⁰ để tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch hoạt động¹¹ và 05 văn bản¹²; Sở Tư pháp với tư cách là Cơ quan thường trực của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành 06 văn bản¹³ để hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo nhiệm vụ được phân công.

** Ở cấp huyện*

- Công tác cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm kịp thời. 100% UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành Kế hoạch năm 2024¹⁴, qua đó, tạo sự thống nhất, đồng bộ trong triển khai thực hiện.

UBND ngày 12/6/2024 ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

⁹ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/02/2024 thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/03/2024 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 13/5/2024 thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/3/2024 tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam giai đoạn 2023 - 2028” trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh năm 2024; Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/4/2024 về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 22/5/2024 về tập huấn kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL cho Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định.

¹⁰ Công văn số 897/UBND-NC ngày 02/02/2024 triển khai một số nhiệm vụ PBGDPL dịp Tết Giáp Thìn năm 2024.

¹¹ Kế hoạch số 26/KH-HĐPH ngày 12/4/2024.

¹² Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/4/2024 danh sách thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024; Công văn số 415/HĐPH ngày 02/4/2024 hướng dẫn một số nội dung về tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; Công văn số 576/HĐPH ngày 24/4/2024 tăng cường truyền thông, phổ biến Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024 về việc hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024.

¹³ Công văn số 23/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 08/01/2024 phát động và hưởng ứng tham gia Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến về hộ tịch; Kế hoạch số 07/KH-STP ngày 01/02/2024 phối hợp thực hiện Tạp chí truyền hình “Pháp luật và đời sống” trên sóng truyền hình Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định năm 2024; Công văn số 573/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 24/4/2024 tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Kế hoạch số 29/KH-STP ngày 07/5/2024 Kế hoạch tổ chức Ngày hội “Công dân với pháp luật” năm 2024; Công văn số 680/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 14/5/2024 hướng dẫn triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 25/KH-STP ngày 26/3/2024 tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh vùng dân tộc thiểu số và miền núi.

¹⁴ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 76/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 30/01/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày ngày 30/01/2024 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 1735 /QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 05/02/2023 của UBND huyện Hoài Ân; Quyết định số 381/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 23/2/2023 của UBND huyện Vân Canh.

- Ngoài ra, về kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở, hiện nay, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh¹⁵.

b) Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra: Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2024¹⁶ và Văn bản hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024¹⁷. Đồng thời, hướng dẫn Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại các xã, phường, thị trấn trên địa bàn, đảm bảo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

c) Tình hình triển khai các văn bản, đề án, chương trình về phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027*” theo Quyết định số 407/QĐ-TTg: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 20/3/2024 thực hiện Đề án “*Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027*” trên địa bàn tỉnh năm 2024. Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh cũng ban hành Công văn số 415/HĐPH ngày 02/4/2024 hướng dẫn một số nội dung về tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội. 06 tháng đầu năm 2024, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực có tác động lớn đến xã hội như: Các chính sách trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Giá, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở,... và chính sách do HĐND tỉnh ban hành có tác động trên phạm vi toàn tỉnh như: Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh,...

- Đề án “*Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân*” theo Quyết định số 977/QĐ-TTg: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND

¹⁵ Tờ trình số 43/TTr-STP ngày 04/5/2024 về việc trình Hồ sơ dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Định.

¹⁶ Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024; Công văn số 814/STP-HĐPH ngày 03/6/2024.

¹⁷ Theo đó, trong Quý III/2024, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh sẽ tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại 08 cơ quan, đơn vị, địa phương. Nội dung kiểm tra: Tổ chức thực hiện nhiệm vụ PBGDPL theo quy định của Luật PBGDPL; tổ chức thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; xây dựng, đánh giá, đề nghị công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng tiêu chí tiếp cận pháp luật trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; xây dựng mô hình điển hình về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024; bảo đảm kinh phí cho công tác PBGDPL; thực hiện chính sách xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội tham gia hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở...

ngày 13/5/2024 về thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” năm 2024 trên địa bàn tỉnh, xác định các nhiệm vụ cụ thể và phát huy các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật... nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền trong hoạt động cung cấp thông tin pháp luật.

- Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030” theo Quyết định số 279/QĐ-TTg: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 10/6/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh. Đề án sẽ được triển khai thực hiện tại 06 huyện có đơn vị cấp xã thuộc vùng đồng bào DTTS&MN¹⁸. Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND tỉnh sẽ ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trong năm 2024 và triển khai thực hiện.

- Các đề án khác về phổ biến, giáo dục pháp luật: Nhằm tận dụng nguồn lực, lồng ghép thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ PBGDPL, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện các Đề án có liên quan đến PBGDPL trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 như: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”¹⁹; Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị, pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị”²⁰; Đề án “Truyền thông về quyền con người ở Việt Nam”²¹.

3.1.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Kết quả triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật PBGDPL, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm, củng cố, kiện toàn Hội đồng/Ban chỉ đạo Phối hợp PBGDPL, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng/Ban chỉ đạo, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên. Ở cấp tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được kiện toàn theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 và Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/04/2024; Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh giữ nguyên theo Quyết định số 27/QĐ-STP ngày 07/3/2023.

¹⁸ An Lão, Vĩnh Thanh, Vân Canh, Hoài Ân, Tây Sơn, Phù Cát

¹⁹ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 29/02/2024.

²⁰ Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 17/3/2024.

²¹ Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 20/3/2024.

- Ở cấp huyện, trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL 11 huyện, thị xã, thành phố đã chủ động kiện toàn Hội đồng cấp huyện²² với 324 thành viên.

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, 100% cơ quan thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện đã chủ động ban hành Kế hoạch PBGDPL, Kế hoạch hoạt động lồng ghép triển khai thực hiện các chương trình, đề án về PBGDPL.

b) Công tác phổ biến các luật, pháp lệnh mới ban hành

- UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 08/03/2024 phổ biến các văn bản luật được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 6 và Kỳ họp bất thường lần thứ 5. Theo đó, các sở, ngành được giao trách nhiệm chủ trì đã và đang tổ chức phổ biến 09 Luật mới²³ bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện thực tiễn²⁴, đảm bảo cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân có thể tiếp cận, nắm bắt, vận dụng trong cuộc sống.

- Đặc biệt, xác định Luật Đất đai là luật có ý nghĩa và tác động sâu rộng đến đời sống của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, UBND tỉnh đã sớm ban hành Kế hoạch triển khai Luật Đất đai năm 2024 trên địa bàn tỉnh²⁵; Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh cũng tập trung hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường truyền thông, phổ biến Luật Đất đai số 31/2024/QH15²⁶.

c) Tình hình triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch hoạt động của trung ương và của tỉnh

- Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã kiện toàn²⁷ và ban hành Kế hoạch hoạt động số 26/KH-HĐPH ngày 21/3/2024. Hiện nay, Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng: Tư vấn giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; quản lý, vận hành Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện các đề án, chương trình PBGDPL; tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg; hướng dẫn tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổ chức Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024;

²²Huyện An Lão: 26 thành viên; huyện Hoài Ân: 28 thành viên; huyện Phù Cát: 27 thành viên; huyện Phù Mỹ: 30 thành viên; Thành Phố Quy Nhơn: 33 thành viên; huyện Tây Sơn: 30 thành viên; thị xã An Nhơn: 31 thành viên; thị xã Hoài Nhơn: 29 thành viên; huyện Tuy Phước: 27 thành viên; huyện Vân Canh: 31 thành viên; huyện Vĩnh Thạnh: 32 thành viên.

²³ Luật Căn cước; Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật Viễn thông (sửa đổi); Luật Đất đai (sửa đổi); Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi).

²⁴ Tuyên truyền miệng; trực quan; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; công/trang thông tin điện tử; phát hành tài liệu; thi tìm hiểu pháp luật; đối thoại, giải đáp, tư vấn pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật số và mạng xã hội...

²⁵ Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 03/3/2024

²⁶ Công văn số 576/HĐPH ngày 24/4/2024

²⁷ Theo Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 và Thông báo số 15/TB-HĐPH ngày 01/04/2024 với 42 người.

tổ chức các hoạt động tuyên truyền, PBGDPL cho học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổ chức “Ngày hội công dân với pháp luật” tuyên truyền các văn bản pháp luật mới và tư vấn, giải đáp pháp luật cho người dân; biên soạn, phát hành các tài liệu PBGDPL,...

- Các huyện, thị xã, thành phố cũng đã chỉ đạo Hội đồng Phối hợp PBGDPL cùng cấp xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm hiệu quả, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm; đồng thời, kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện với tổng số 324 người.

d) Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật theo quy định. Trong đó, công nhận 222 báo cáo viên pháp luật tỉnh²⁸; miễn nhiệm 27 báo cáo viên pháp luật tỉnh²⁹; công nhận 326 báo cáo viên pháp luật cấp huyện (*255 người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp*); 2.620 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã (*2.015 người tham gia phổ biến pháp luật trực tiếp*).

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo về số lượng; tiêu chuẩn đạo đức, trình độ học vấn, có năng lực, kiến thức chuyên môn, có trách nhiệm với công việc.

đ) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

- Bám sát nội dung, yêu cầu đổi mới công tác PBGDPL, UBND tỉnh đã chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương xác định chủ đề, định hướng nội dung trọng tâm cần phổ biến gắn với công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. Trong đó, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành năm 2023, 2024.

- Theo thống kê, 06 tháng đầu năm 2024, toàn tỉnh tổ chức 3.268 cuộc PBGDPL trực tiếp³⁰; 203 cuộc thi tìm hiểu pháp luật dưới hình thức trực tuyến hoặc sân khấu hóa³¹; biên soạn, phát hành hơn 112.060 bản tài liệu PBGDPL³². Bên cạnh đó, các hoạt động viết tin, bài đăng tải trên báo, đài, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở và các Bản tin, Tạp chí, Tờ thông tin nội bộ được các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường về thời lượng và số lượng. Đồng thời, sao gửi văn bản, đăng tải các thông tin pháp luật và tài liệu PBGDPL trên Cổng/Trang thông tin điện tử; in pano, áp phích; tổ chức tọa đàm, hội thảo, diễn đàn, sinh hoạt câu lạc bộ pháp luật,....

- Bên cạnh các hình thức PBGDPL truyền thống, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL đã được các cơ quan, tổ chức, đơn vị,

²⁸ Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 06/03/2024.

²⁹ Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 06/03/2024.

³⁰ Có 348.037 lượt người dự nghe.

³¹ Thu hút 184.142 lượt người dự thi.

³² Trong đó, có 2.493 tài liệu được đăng tải trên Internet.

địa phương áp dụng với nhiều mô hình, hình thức đa dạng như: Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến; thành lập các fanpage, nhóm zalo; sử dụng tin nhắn SMS qua các mạng di động, hệ thống Idesk để cung cấp thông tin pháp luật... Hiện toàn tỉnh có 28 cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; 11 huyện, thị xã, thành phố và 159 xã phường, thị trấn đã xây dựng, vận hành Cổng/Trang thông tin điện tử.

e) Các sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả

Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình PBGDPL hiệu quả được các cấp, ngành, địa phương trong tỉnh quan tâm thực hiện như: Tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật theo hình thức trực tuyến hoặc sân khấu hóa (các ngành, đoàn thể, địa phương); mô hình các câu lạc bộ PBGDPL (các huyện, thị xã, thành phố); các diễn đàn tuyên truyền pháp luật (các cấp bộ Đoàn); “Cổng trường học an toàn giao thông” (các nhà trường); Ngày hội “Thanh niên với Văn hóa giao thông” (Tỉnh đoàn); các mô hình: “Vận động giáo dân gương mẫu thực hiện pháp luật” “Cán bộ dân vận khéo”, “Đội nữ tuyên truyền các vấn đề thời sự”, “Tuổi trẻ với pháp luật”, “Nhà trường 2 phối hợp, học sinh 4 không”, “Điểm sáng không bạo lực gia đình”; “Quản lý con em không phạm tội và tệ nạn xã hội” (thành phố Quy Nhơn); “Tổ hòa giải điển hình, tiên tiến”, “Tổ hòa giải kiểu mẫu”, “Bình yên nơi giáp ranh”, “Phòng ngừa giáo dục thiếu niên có nguy cơ vi phạm pháp luật” (thị xã Hoài Nhơn); “Hội viên nòng cốt các chi hội xung kích đi đầu trong phát hiện, tố giác tội phạm”, “5 phòng, 3 tự quản, 2 tự hòa giải”, “Giáo hội an toàn, giáo xứ bình yên” (huyện Hoài Ân); “Ngăn ngừa giảm thiểu bạo lực giới”, “Xóm bình yên, gia đình hòa thuận” (huyện Tuy Phước)...

3.1.3. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở

- Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024³³; thực hiện Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh³⁴. Hiện nay, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh dự thảo Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh năm 2024.

- Thực hiện Thông tư số 56/2023/TT-BTC, trong dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi đối với công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh³⁵, các mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở đều được xây dựng ở mức tối đa theo quy định của Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

- Đối với công tác kiểm tra, Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa

³³ Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024.

³⁴ Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

³⁵ Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh

giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 và Công văn số 814/HĐPH ngày 03/6/2024 hướng dẫn, triển khai công tác PBGDPL năm 2024. Theo đó, việc kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở sẽ được thực hiện tại 04 địa phương.

- Đối với công tác tập huấn, hiện nay, Sở Tư pháp đang xây dựng kế hoạch tập huấn kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở của 03 địa phương trên địa bàn tỉnh (dự kiến 200 người/lớp tập huấn).

b) Kết quả tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở

- Thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở, các địa phương đã thực hiện rà soát, củng cố, kiện toàn tổ hòa giải. Mỗi tổ có từ 05 - 09 thành viên chủ yếu là Bí thư Chi bộ, đại diện Ban hành chính, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, trưởng các chi hội đoàn thể thôn (phụ nữ, cựu chiến binh, nông dân, người cao tuổi, thanh niên...); đồng thời, vận động, thuyết phục đội ngũ luật sư, luật gia, người đang và đã từng là thẩm phán, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, thẩm tra viên trong cơ quan tiến hành tố tụng, cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, đang thường trú ở cơ sở tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở. Tính đến 31/5/2024, toàn tỉnh có 1.121 tổ hòa giải với 8.061 hòa giải viên ở cơ sở.

- 06 tháng đầu năm 2024, các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 509 vụ, việc; thực hiện hòa giải thành 407 vụ, đạt 80%. Các vụ, việc còn lại đang trong quá trình xác minh, hòa giải. Một số địa phương có tỷ lệ hòa giải thành cao như: Huyện Tây Sơn (94%); thành phố Quy Nhơn (91%), huyện An Lão (90%), thị xã An Nhơn (89%), huyện Vĩnh Thạnh (88%), thị xã Hoài Nhơn (87%)... Những vụ, việc được hòa giải chủ yếu thuộc lĩnh vực dân sự, hôn nhân và gia đình, đất đai, các mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày tại cộng đồng dân cư.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có một số mô hình hòa giải ở cơ sở hiệu quả đã được hướng dẫn nhân rộng như: Mô hình “Tổ hoà giải 5 tốt” ở xã Ân Tường Tây (huyện Hoài Ân) và các xã Nhơn Hải, Nhơn Châu, Phước Mỹ (thành phố Quy Nhơn); mô hình “Dân vận khéo” ở xã Mỹ Châu (huyện Phù Mỹ); mô hình “Tổ hòa giải cơ sở kiểu mẫu” ở xã Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn); “3 tốt - 3 sẵn sàng” ở xã Phước Hưng (huyện Tuy Phước)... Các mô hình này đã và đang phát huy được vai trò nòng cốt trong việc sâu sát, nắm bắt tình hình an ninh trật tự ở địa bàn dân cư và phối hợp cùng với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết kịp thời, dứt điểm những xích mích, mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân, không để âm ỉ dẫn đến tình trạng đơn thư, khiếu kiện.

3.1.4. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Kết quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021; Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 04/4/2024 về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính

phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh cũng đã báo cáo kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2023³⁶; báo cáo sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh³⁷; tham gia góp ý dự thảo văn bản của Bộ Tư pháp hướng dẫn tiêu chí, chỉ tiêu “tiếp cận pháp luật” thuộc các Bộ tiêu chí quốc gia về xã, huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025³⁸; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tiêu chí, chỉ tiêu “Tiếp cận pháp luật” thuộc các Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nhiệm vụ được giao gắn với Bộ tiêu chí và đánh giá, công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao

- **Thông tin, truyền thông, tập huấn:** Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 419/QĐ-UBND của UBND tỉnh, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tiếp tục tăng cường các hoạt động thông tin, tuyên truyền các quy định về xây dựng cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến các cơ quan chính quyền, cán bộ, công chức và Nhân dân thông qua Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Cổng/Trang thông tin điện tử, hệ thống loa, đài truyền thanh cơ sở và nhiều hình thức khác phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, đời sống sản xuất của người dân. Cụ thể: Sở Tư pháp đã thường xuyên cập nhật, đăng tải các chủ trương, chính sách, quy định mới của trung ương, của tỉnh và các văn bản có liên quan đến nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, xã đạt nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới trên Cổng thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Cổng thông tin điện tử của Sở, trang fanpage PBGDPL tỉnh. Phối hợp với Báo Bình Định, Đài Phát thanh và truyền hình Bình Định thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự tuyên truyền việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Sở Tư pháp cũng đã quán triệt, chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện đăng ký xây dựng huyện nông thôn mới (Tây Sơn, Phù Mỹ) tham mưu UBND huyện đẩy mạnh công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, thông tin, truyền thông trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Đài truyền thanh cấp huyện và hệ thống truyền thanh cơ sở về vai trò, ý nghĩa, nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn truyền thông, tuyên truyền, hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam với phong

³⁶ Báo cáo số 18/BC-UBND ngày 20/02/2024 kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh

³⁷ Báo cáo số 137/BC-STP ngày 26/4/2024

³⁸ Công văn số 344/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 20/3/2024

trào xây dựng “Nông thôn mới”, góp phần nâng cao ý thức của cán bộ, Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- **Công tác kiểm tra về đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:** Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-HĐPH ngày 22/5/2024 về kiểm tra công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024. Theo đó, việc kiểm tra kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sẽ được thực hiện tại 02 đơn vị cấp xã và 02 đơn vị cấp huyện (trong Quý III/2024). Ngoài ra, thông qua hoạt động kiểm tra, thẩm định, thẩm tra việc thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 06 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao³⁹ và 02 huyện đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới⁴⁰.

- **Kết quả đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023:** Thực hiện quy trình đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP, năm 2023, UBND 11 huyện, thị xã, thành phố đã thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và tiến hành đánh giá, ban hành Quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, báo cáo kết quả công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn. Theo đó, có 159/159 xã, phường, thị trấn (tỷ lệ 100%) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023. Sở Tư pháp đã tham gia thẩm định tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng xã đạt tiêu chí nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao, kết quả: Có 06 xã đạt tiêu chí thành phần 18.4 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới, có 06 xã đạt tiêu chí thành phần 16 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Có 02 huyện đạt tiêu chí thành phần 9.6 (tỷ lệ 100%) trong xây dựng huyện nông thôn mới.

3.1.5. Nguồn lực kinh phí dành cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Kinh phí PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được cấp trong năm 2024 là: 22.200.691.516 đồng. Trong đó: Cấp tỉnh: 19.075.967.516 đồng; cấp huyện: 2.284.850.000 đồng; cấp xã: 839.874.000 đồng.

- Đối với công tác hòa giải ở cơ sở, một số địa phương như: thành phố Quy Nhơn, huyện Tây Sơn, huyện Vĩnh Thạnh đã và đang thực hiện mức chi theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC: Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải): 300.000 đồng/vụ, việc; hòa giải thành: 400.000 đồng/vụ, việc. Các địa phương còn lại vẫn thực hiện theo Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định mức chi, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác hòa giải ở cơ sở. Tổng kinh phí

³⁹ Xã Phước Sơn (huyện Tuy Phước), xã Cát Trinh (huyện Phù Cát), xã Hoài Châu Bắc (thị xã Hoài Nhơn), xã Phước Mỹ (Tp. Quy Nhơn), xã Nhơn Tân, Nhơn Thọ (thị xã An Nhơn).

⁴⁰ Tây Sơn, Phù Mỹ.

hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở là 255.650.000 đồng, trong đó, chi thù lao theo vụ việc cho hòa giải viên là 74.250.000 đồng.

3.1.6. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Ban hành văn bản triển khai thực hiện:

+ Nhằm triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, thiết thực Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 55/2019/NĐ-CP, Quyết định số 81/QĐ-TTg và Quyết định số 345/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, hằng năm, UBND tỉnh đều ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các hoạt động cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp như: Xây dựng và phát hành định kỳ các bản tin pháp luật, tài liệu điện tử theo chuyên đề về các lĩnh vực pháp luật, thông tin pháp lý, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,...; xây dựng các chuyên mục nâng cao kiến thức pháp luật liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa trên đài truyền hình, đài phát thanh và các phương tiện thông tin, truyền thông khác; xây dựng chuyên đề pháp luật để cập nhật kịp thời, cung cấp thông tin pháp luật về các lĩnh vực, vấn đề pháp lý mà doanh nghiệp nhỏ và vừa quan tâm nhằm đăng tải trên các trang thông tin điện tử, mạng xã hội; tổ chức các diễn đàn kinh doanh và pháp luật, các hội nghị đối thoại để cung cấp thông tin pháp lý, giải quyết vướng mắc về các vấn đề pháp lý cho doanh nghiệp.

+ Ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2020 – 2025 (kèm theo Quyết định số 2960/QĐ-UBND ngày 24/7/2020). Mục tiêu của Đề án là lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến để hỗ trợ về: Chi phí đào tạo nâng cao trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất chuyên biệt tại hiện trường; hỗ trợ liên kết sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường; tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng.

+ Ban hành Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 ban hành Quy chế phối hợp về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định. Trong đó, quy định cụ thể các hình thức và nội dung phối hợp về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong xây dựng và khai thác Cơ sở dữ liệu pháp luật phục vụ hoạt động của doanh nghiệp; xây dựng Cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý; xây dựng tài liệu và tổ chức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật; bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp; giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp; tiếp nhận kiến nghị của doanh nghiệp về hoàn thiện pháp luật; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; khảo sát nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; kiểm tra, giám sát hoạt

động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; đánh giá hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

+ Ngày 17/3/2021, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 910/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định. Nội dung chính của Chương trình là: (i) Cung cấp thông tin pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; (ii) Bồi dưỡng kiến thức pháp luật: Bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp và người làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; (iii) Tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Ngày 14/8/2023, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 5771/UBND-KT về triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng với tình hình mới, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và phục hồi nhanh, đổi mới sáng tạo, phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia sâu vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

- **Tập huấn, hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp:** Sở Tư pháp đã đăng ký thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015 - 2020 và được Ban quản lý Chương trình lựa chọn để thực hiện hoạt động bồi dưỡng kiến thức pháp luật mới và kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế doanh nghiệp. Hằng năm, Sở Tư pháp đều phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức lớp tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tại tỉnh Bình Định với các chuyên đề khác nhau; với sự tham gia của đại diện các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp, người làm công tác pháp chế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực tiếp hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp về quy trình thành lập doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, tạm ngừng, giải thể doanh nghiệp, các vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến tổ chức, quản trị, hoạt động của doanh nghiệp,...; qua đó, tăng cường mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực thi pháp luật, phòng ngừa và hạn chế rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác này.

- **Tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật:** Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 616/BTP-PLDSKT ngày 25/02/2020, Sở Tư pháp Bình Định đã ban hành Văn bản số 192/STP-XDKTVB&TDTHPL ngày 18/3/2020 về việc cử đại diện tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của Bộ Tư pháp. Kết quả, tỉnh Bình Định có 03 cá nhân công tác tại Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Định và Hiệp hội Nhà thầu xây dựng Bình Định tham gia mạng lưới tư vấn viên pháp luật của Bộ Tư pháp.

- **Tuyên truyền, phổ biến pháp luật:** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, doanh nghiệp, chú trọng Hiệp định Thương mại tự do Việt

Nam - EU, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh kinh tế Á Âu, pháp luật về cộng đồng ASEAN; các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên; các thỏa thuận ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên giới,...Tiến hành rà soát, cập nhật văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh ban hành liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật, Công thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử các các sở, ban, ngành; xây dựng và phát hành tập tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp.

- **Bố trí cán bộ đầu mối thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:** Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế quy định công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp do cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành đảm nhiệm. Do vậy, để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, các cơ quan chuyên môn đã phân công cán bộ, công chức kiêm nhiệm công tác này, chủ yếu phân công cho cán bộ, công chức thuộc Phòng Thanh tra hoặc Văn phòng phụ trách. Các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý cũng cử cán bộ là lãnh đạo doanh nghiệp kiêm nhiệm công tác pháp chế.

- **Kinh phí thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa:** Hằng năm, UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong tổng kinh phí nghiệp vụ của công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và xử lý vi phạm hành chính để thực hiện các nhiệm vụ như: Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ pháp chế, giải đáp pháp luật cho các doanh nghiệp, phát hành tập hỏi đáp pháp luật,...; tuy nhiên, nguồn kinh phí cho công tác này tại địa phương cũng còn nhiều hạn chế.

3.2. Khó khăn, hạn chế

a) Trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Nhận thức của một số ít lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương chưa đầy đủ về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác PBGDPL nên chưa quan tâm đúng mức trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện; công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành có lúc chưa thực sự nhịp nhàng; có tình trạng đùn đẩy trách nhiệm làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả trong công tác PBGDPL.

- Một số cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Đề án liên quan đến công tác PBGDPL; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật mới còn chậm, chưa đạt yêu cầu về tiến độ. Một số ít thành viên của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh phát huy chưa hết tinh thần, trách nhiệm nên việc tư vấn, tổ chức hoạt động PBGDPL tại cơ quan công tác còn hạn chế; hoạt động phối hợp với cơ quan thường trực thiếu tính chủ động.

- Việc hướng dẫn thực hiện, đánh giá tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới

nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 còn khó khăn do chưa có hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

b) Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Hệ thống VBQPPL nói chung, VBQPPL liên quan đến tổ chức và hoạt động doanh nghiệp nói riêng còn chồng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình tra cứu và áp dụng.

- UBND tỉnh đã chú trọng công tác phổ biến, tập huấn các quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; tuy nhiên, việc hưởng ứng, tham gia các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật của người dân và doanh nghiệp còn thấp. Một số doanh nghiệp chưa chủ động đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền những giải pháp có hiệu quả để giảm chi phí tuân thủ pháp luật.

- Đội ngũ cán bộ phụ trách công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác này nên đôi lúc còn lúng túng trong việc hỗ trợ pháp lý khi doanh nghiệp có yêu cầu.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước

4.1. Kết quả đạt được

4.1.1. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực

a) Về công tác hộ tịch

- Thực hiện Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2024, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-STP ngày 18/01/2024 ban hành Kế hoạch công tác của Sở Tư pháp Bình Định năm 2024; Kế hoạch kiểm tra số 01/KH-STP ngày 25/01/2024 kiểm tra công tác hành chính tư pháp. Theo đó, tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện tốt Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Hộ tịch.

- Triển khai Quyết định 06/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, cụ thể:

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp cùng Bưu điện tỉnh Bình Định hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện đăng ký tài khoản điện tử và nộp hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục hành chính của sở, đặc biệt quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng người già, người khuyết tật... khi có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính, nhằm nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp, đẩy mạnh việc số

hóa thành phần hồ sơ, thanh toán trực tuyến, xác thực điện tử thông tin của công dân.

+ Tiếp tục chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố triển khai việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ cấp mai táng. Tổng số hồ sơ đã thực hiện 02 nhóm thủ tục này từ khi triển khai thực hiện đến nay là 26.799 trường hợp, đã giải quyết xong 24.247 trường hợp.

+ Về công tác nhập dữ liệu hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư trên địa bàn tỉnh, đến nay đã hoàn thành việc nhập số liệu hộ tịch từ sổ hộ tịch trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được 1.536.816/1.536.816 trường hợp (tỷ lệ 100%).

+ Triển khai thực hiện Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 của UBND tỉnh phê duyệt danh mục 42 mô hình thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bình Định, Sở Tư pháp đã đăng ký mua thiết bị đọc QR, đọc chip trên căn cước công dân, tiếp tục thực hiện cập nhật, khai thác Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử đạt hiệu quả.

+ UBND tỉnh Bình Định ban hành kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024” trên địa bàn tỉnh Bình Định; theo đó, Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tổng kết, xây dựng Báo cáo tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, chủ động đôn đốc, phối hợp với các cơ quan liên quan nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch tại địa phương.

b) Về công tác quốc tịch

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; Quyết định số 514/QĐ-BTP ngày 01/4/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai Thỏa thuận toàn cầu về di cư hợp pháp, an toàn và trật tự của Liên hợp quốc của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2030; phối hợp với UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện việc ghi chú vào Sổ đăng ký khai sinh việc thôi quốc tịch Việt Nam cho 06 trường hợp; ghi chú việc ly hôn cho 01 cá nhân; ban hành văn bản gửi Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố về việc thời hạn giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của công dân pháp và tiếp tục cung cấp thông tin liên quan đến giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài.

c) Về công tác chứng thực

- Thực hiện Chương trình trọng tâm công tác tư pháp tỉnh Bình Định năm 2024. Theo đó, UBND tỉnh đã triển khai các nhiệm vụ chứng thực theo quy định tại Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp

đồng, giao dịch và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP; tình hình thực hiện việc cấp bản sao điện tử theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Hoạt động chứng thực cho đến nay đã đi vào nề nếp, đội ngũ thực hiện công tác chứng thực đã quen với công việc, trình tự, thủ tục được niềm yết công khai tại nơi tiếp công dân và được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Tư pháp. Hoạt động chứng thực đã phát huy được hiệu quả, đáp ứng nhu cầu chứng thực ngày càng tăng của công dân và các tổ chức, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.1.2. Về công tác nuôi con nuôi

- Sở Tư pháp đã ban hành Văn bản đôn đốc UBND cấp xã hàng tháng rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi đối với trẻ em đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật (thực hiện khoản 1 Điều 6 Nghị định số 19/2011/Đ-CP đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 24/2019/Đ-CP); phối hợp liên ngành ở địa phương trong thực hiện việc rà soát các cơ sở nuôi dưỡng, đôn đốc cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ của trẻ em cần tìm gia đình thay thế để thực hiện thủ tục tìm gia đình thay thế cho trẻ em theo đúng quy định của pháp luật; truyền thông, nâng cao nhận thức của người dân về pháp luật nuôi con nuôi để hạn chế tình trạng nuôi con nuôi mà không đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền; ban hành văn bản đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các quy định trong lĩnh vực nuôi con nuôi.

- Tham gia Hội Nghị của Bộ Tư pháp tổ chức góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 19/2021/NĐ-CP và Nghị định số 24/2019/NĐ-CP tại Đà Nẵng tổ chức vào ngày 24/5/2024; báo cáo về việc góp ý dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định về nuôi con nuôi.

- Trong kỳ, có 10 trường hợp đăng ký nuôi con nuôi trong nước trên địa bàn tỉnh.

4.1.3. Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP)

- Kết quả công tác quản lý nhà nước: Thực hiện Công văn số 45/CNTP-CĐS ngày 16/01/2024 về việc triển khai một số nội dung bổ sung, nâng cấp trên phần mềm nghiệp vụ lý lịch tư pháp, Sở Tư pháp phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ để phục vụ việc chuyển đổi số.

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu LLTP tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành theo Công văn số 1696/BTP-TTLLTPQG ngày 28/4/2023 của Bộ Tư pháp thông qua việc kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức,

hiểu biết của người dân về mục đích của Phiếu LLTP và hướng dẫn người dân tạo tài khoản cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của Đoàn Thanh niên Sở Tư pháp nhằm hướng dẫn người dân cập nhật thông tin đăng ký cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến. Phối hợp với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia - Bộ Tư pháp trong việc phối hợp xác minh, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân theo quy định. Bố trí nguồn nhân lực đảm bảo thực hiện tiếp nhận, trả kết quả cấp Phiếu lý lịch tư pháp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dân, nhất là trong những thời điểm yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp tăng cao. Thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp và phối hợp Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh đăng tải thông tin về đối tượng miễn, giảm phí cung cấp thông tin lý lịch tư pháp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và niêm yết tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để người dân biết thực hiện. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân là đối tượng miễn phí như trẻ em, người cao tuổi, người cư trú tại các xã đặc biệt khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật thì công chức tiếp nhận hồ sơ căn cứ vào chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu có trong thành phần hồ sơ mà không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ khác để chứng minh.

- Thực hiện Văn bản số 4105/BTP-TTLLTPQG ngày 05/9/2023 của Bộ Tư pháp về việc tăng cường phối hợp tra cứu, xác minh thông tin LLTP. Sở Tư pháp thực hiện việc gửi tra cứu xác minh thông tin án tích tại Trung tâm LLTPQG, Công an tỉnh theo quy định của Luật Lý lịch tư pháp và văn bản hướng dẫn thi hành.

* Thực hiện nhiệm vụ xây dựng, quản lý, vận hành và khai thác cơ sở dữ liệu LLTP tại địa phương theo quy định của pháp luật:

- Sở Tư pháp đã tiếp nhận, phân loại kiểm tra 1.839 thông tin và chuyển cho các Sở Tư pháp khác 250 thông tin không thuộc thẩm quyền lập lý lịch tư pháp. Trên cơ sở số lượng hồ sơ thông tin tiếp nhận thuộc thẩm quyền xử lý, Sở Tư pháp đã lập 561 hồ sơ lý lịch tư pháp, cập nhật bổ sung bản án và Quyết định thi hành án cho 400 trường hợp đã được lập hồ sơ lý lịch tư pháp.

- Thực hiện đối chiếu số lượng cung cấp và nhận thông tin lý lịch tư pháp 6 tháng/lần với Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia – Bộ Tư pháp và các cơ quan khác theo quy định.

* Kết quả thực hiện nhiệm vụ cấp Phiếu LLTP: Trong kỳ, Sở Tư pháp cấp 4.858 Phiếu LLTP trong đó 3.139 Phiếu số 1 và 1.719 Phiếu LLTP số 2 đảm bảo 100% phiếu LLTP cấp sớm và đúng thời hạn quy định. Thực hiện thủ tục xóa án tích cho 56 trường hợp.

4.1.4. Về công tác bồi thường nhà nước

- UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 06/3/2024 về việc triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, ngày 27/5/2024 Sở Tư pháp tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác bồi thường nhà nước cho 100 cán bộ, công chức các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;

UBND các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các phòng chuyên môn thuộc Sở Tư pháp trên địa bàn tỉnh nhằm mục tiêu phòng ngừa phát sinh sai phạm trong thi hành công vụ, nâng cao hơn nữa nhận thức pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đối với đội ngũ công chức.

- Trong 06 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn tỉnh Bình Định không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước, tuy nhiên năm 2023 trong lĩnh vực thi hành án dân sự liên quan đến hoạt động công vụ của ông Nguyễn Văn Chánh, nguyên Chấp hành viên bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” theo Điều 285 Bộ luật Hình sự năm 1999 và bồi thường 2.832.989.000 đồng (Hai tỷ, tám trăm ba mươi hai triệu, chín trăm tám chín nghìn đồng), tương ứng ½ thiệt hại đối với Công ty TNHH MTV thương mại dịch vụ Huy Phương theo Bản án số 196/2023/HS-PT ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng. Sở Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Cục Thi hành án dân sự tỉnh trong quá trình giải quyết vụ việc và có Công văn xin ý kiến hướng dẫn nghiệp vụ của Cục Bồi thường nhà nước – Bộ Tư pháp về việc xử lý trách nhiệm hoàn trả theo quy định.

4.2. Khó khăn, hạn chế

- **Lĩnh vực hộ tịch:** Công tác tư pháp nói chung, chứng thực nói riêng ngày càng nhiều và phức tạp, nhưng nhà nước chưa có chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch đề động viên, khuyến khích đội ngũ này an tâm công tác, yêu ngành, yêu nghề.

- Lĩnh vực chứng thực:

+ Đối với việc chứng thực bản sao từ bản chính các văn bản đã hết hiệu lực pháp luật, do pháp luật chưa có quy định cụ thể có được chứng thực bản sao từ các giấy tờ thuộc trường hợp này hay không, do đó đã gây ra tình trạng không thống nhất khi áp dụng, có cơ quan vẫn tiếp nhận chứng thực bản sao từ những “bản chính” này nhưng có cơ quan lại từ chối, gây ra tình trạng không thống nhất khi áp dụng, ảnh hưởng đến lòng tin của người dân đối với thể chế, chính sách pháp luật của Nhà nước.

+ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP quy định chế độ lưu trữ, chứng thực bản sao từ bản chính không lưu trữ hồ sơ. Với quy định này, thực tế có thể phát sinh trường hợp bản sao đã được chứng thực nhưng người yêu cầu chứng thực có hành vi gian dối như sửa chữa bản sao sau khi đã được chứng thực. Nếu không lưu trữ bản sao thì cơ quan thực hiện chứng thực không có cơ sở để đối chiếu khi có phát sinh hậu quả pháp lý xảy ra từ việc chứng thực bản sao đó.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

5.1. Kết quả đạt được

5.1.1. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) Công tác luật sư

- Trong 06 tháng đầu năm 2024 đã tăng thêm 02 tổ chức hành nghề luật sư; 01 cá nhân được Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Tiếp nhận và thực hiện 12 THHC luật sư; 01 hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 01 cá nhân.

- Ban hành văn bản gửi Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định về công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội nhiệm kỳ của Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định bảo đảm thời hạn.

- Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức hành nghề luật sư: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 21 Văn phòng Luật sư và 06 Công ty Luật (tăng 02 Văn phòng luật sư, 02 Công ty Luật so với cùng kỳ năm 2023), 08 Chi nhánh Công ty luật (tăng 02 chi nhánh so với cùng kỳ năm 2023) và 03 Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư. Có 65 luật sư là thành viên của Đoàn luật sư tỉnh Bình Định (tăng 09 thành viên so với cùng kỳ năm 2023); 09 người đăng ký tập sự hành nghề luật sư (tăng 06 người so với cùng kỳ năm 2023).

- Tổng số việc đã thực hiện được là 354 việc (trong đó 83 vụ việc tố tụng, 195 việc tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý khác, 76 việc trợ giúp pháp lý); tổng doanh thu là 1.004.252.000 đồng.

b) Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng, thừa phát lại

- Công tác công chứng

+ Ban hành 24 văn bản thực hiện công tác quản lý nhà nước về công chứng.

+ Tiếp nhận và giải quyết 14 TTHC lĩnh vực công chứng; kiểm tra về tổ chức và hoạt động 01 tổ chức hành nghề công chứng. Cập nhật thông tin ngăn chặn lĩnh vực đất đai vào phần mềm cơ sở dữ liệu công chứng: 308 thông tin.

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng: Trên địa bàn tỉnh hiện có 20 tổ chức hành nghề công chứng trong đó: 03 Phòng Công chứng và 17 Văn phòng công chứng (tăng 01 văn phòng so cùng kỳ năm 2023). Tổng số công chứng viên trên địa bàn tỉnh là 42 công chứng viên đang hành nghề trong các tổ chức hành nghề công chứng.

- Tổng số việc đã công chứng là 35.474 việc, chứng thực là 107.043 việc; tổng số thù lao công chứng thu được 853.477.000 đồng; tổng số phí công chứng thu được 14.776.886.910 đồng và phí chứng thực là 687.480.380 đồng; tổng nộp ngân sách nhà nước, nộp thuế là 1.731.001.854.000 đồng.

- Công tác thừa phát lại

+ Hiện nay có 02 Văn phòng Thừa phát lại đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh với 02 thừa phát lại đăng ký hành nghề (tăng 01 Văn phòng so với cùng kỳ năm 2023); 01 cá nhân đang tập sự hành nghề Thừa phát lại.

+ Tiếp nhận và thực hiện 01 TTHC lĩnh vực Thừa phát lại; tiếp nhận, đăng ký 22 vi bằng cho Văn phòng Thừa phát Nam Trung Bộ.

+ Kết quả tình hình hoạt động Văn phòng Thừa phát lại: Tổng doanh thu là 386.020.000 đồng, trong đó: tổng đạt 3.489 văn bản, doanh thu 357.820.000 đồng, lập vi bằng 22 vụ việc, doanh thu là 28.200.000 đồng.

c) Tình hình tổ chức và hoạt động đấu giá tài sản; quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản và hoạt động hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, hoạt động hòa giải thương mại

- Công tác đấu giá tài sản:

+ Tiếp nhận và giải quyết 07 TTHC lĩnh vực đấu giá tài sản; thu hồi Giấy ĐKHD 01 chi nhánh tổ chức đấu giá tài sản; tạm ngừng hoạt động 01 tổ chức đấu giá tài sản; thực hiện kiểm tra về tổ chức và hoạt động tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; thực hiện công tác giám sát đấu giá quyền sử dụng đất tại các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

+ Sở Tư pháp đã tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện về công tác đấu giá tài sản đạt được một số kết quả sau: báo cáo giải quyết 04 trường hợp trúng đấu giá quyền sử dụng đất chậm nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước do UBND thành phố Quy Nhơn tổ chức; góp ý Phương án đấu giá khối lượng cát xây nằm trong lòng sông thuộc phạm vi dự án Nạo vét sông Côn đoạn từ đập dâng Phú Phong đến khối Hoà Lạc, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn và phúc đáp vướng mắc trong công tác đấu giá quyền thuê diện tích lô sạp để kinh doanh, bán hàng tại chợ Phú Phong; góp ý dự thảo Tiêu chí xét chọn hồ sơ của các cá nhân, tổ chức nộp tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản; ban hành văn bản gửi các tổ chức đấu giá tài sản về việc chấn chỉnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 08 tổ chức đấu giá tài sản, gồm: 01 Trung tâm ĐGTS, 07 doanh nghiệp ĐGTS (gồm 05 doanh nghiệp ĐGTS đang hoạt động, 02 doanh nghiệp đang tạm ngừng hoạt động) và 05 chi nhánh của doanh nghiệp ĐGTS với 22 đấu giá viên đang hành nghề (so với cùng kỳ năm 2023 giảm 01 tổ chức hành nghề ĐGTS, giảm 01 chi nhánh của doanh nghiệp ĐGTS, tăng 01 đấu giá viên).

- Các tổ chức đấu giá tài sản đã thực hiện tổng số cuộc đấu giá là 1.850, (số cuộc đấu giá thành là 1.476 cuộc, trong đó có 1.384 cuộc là tài sản đấu giá là quyền sử dụng đất (92 cuộc là tài sản khác); tổng giá khởi điểm của tài sản là 1.910.601.802.520 đồng, tổng giá bán của tài sản là 2.065.129.194.960 đồng; tổng số tiền thù lao dịch vụ đấu giá thu được là 1.145.518.565 đồng; tổng nộp ngân sách nhà nước và nộp thuế 151.718.179 đồng.

- Công tác quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản; hòa giải thương mại; trọng tài thương mại; theo dõi thi hành án: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Bình Định có 01 Doanh nghiệp tư nhân với 01 quản tài viên đăng ký hành nghề và 02 quản tài viên đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân; lĩnh vực Trọng tài thương mại: Có 01 văn phòng đại diện Trung tâm Trọng tài thương mại. Lĩnh vực Hòa giải thương mại: Có 01 hòa giải viên vụ việc đăng ký hành nghề.

d) Tình hình tổ chức, hoạt động và quản lý giám định tư pháp; tư vấn pháp luật

- Công tác giám định tư pháp

+ Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 52 giám định viên tư pháp, 51 giám định viên tư pháp theo vụ việc; 02 tổ chức giám định tư pháp, 12 tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc.

+ Trong kỳ, Sở Tư pháp đã tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giám định tư pháp; phối hợp với Cục Thuế tỉnh Bình Định cho ý kiến về giám định tư pháp về thuế liên quan đến điều tra vụ án “trốn thuế” xảy ra tại DNTN Việt Hùng và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Quy Nhơn cho ý kiến về giám định tư pháp về thuế liên quan đến điều tra vụ án “trốn thuế” xảy ra tại DNTN Việt Hùng; triển khai thi hành Thông tư số 09/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ Tư pháp quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực tư pháp và yêu cầu cung cấp danh sách giám định viên tư pháp, người giám định viên tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; rà soát, cập nhật danh sách giám định viên tư pháp, giám định viên tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan.

+ Các tổ chức giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh đã thực hiện được 572 vụ việc, trong đó Trung tâm giám định pháp y giám định 309 vụ việc; Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh giám định được 263 vụ việc (gồm: 11 vụ việc pháp y, 199 vụ việc kỹ thuật hình sự, 53 vụ việc kỹ thuật hình sự theo yêu cầu của người giám định).

- Công tác tư vấn pháp luật: Các Trung tâm Tư vấn pháp luật trên địa bàn tỉnh hoạt động theo quy định của Nghị định số 77/2008/NĐ-CP ngày 16/7/2008 của Chính phủ về tư vấn pháp luật, có nhiều cố gắng, tích cực để từng bước củng cố, hoàn thiện về tổ chức; đồng thời thường xuyên nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm thực tế, để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công việc, kịp thời hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong đó chủ yếu là hoạt động tư vấn pháp luật miễn phí. Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 Trung tâm Tư vấn pháp luật với 17 Tư vấn viên pháp luật hành nghề (*tăng 02 tư vấn viên pháp luật so với cùng kỳ năm 2023*).

5.1.2. Quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý (TGPL)

a) Tình hình thực hiện Luật trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành⁴¹

⁴¹ UBND tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024; Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng ban hành Quyết định số 14/QĐ-HĐPH ngày 17 tháng 01 năm 2024 về việc Ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng tỉnh Bình Định năm 2024; Kế hoạch số 27/KH – HĐPH ngày 29 tháng 03 năm 2024 về việc kiểm tra thực hiện công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2024; Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước đã ban hành Kế hoạch số 18/KH-TGPL ngày 22 tháng 12 năm 2023 về Kế hoạch công tác trợ giúp pháp lý năm 2024, Kế hoạch số 04/KH-TGPL ngày 19 tháng 02 năm 2024 về Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ký kết Kế hoạch

b) Kết quả thực hiện TGPL tại địa phương

- **Kết quả thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý:** Thực hiện TGPL 1.384 việc, vụ việc TGPL cho 1.384 người có yêu cầu được TGPL (Trong đó: phát sinh trong kỳ 942 vụ việc; năm 2023 chuyển sang 442 vụ việc; số vụ việc thực tế giảm 251 việc, vụ việc so với cùng kỳ năm 2023). Cụ thể: Thực hiện tư vấn đơn giản: 775 việc (giảm 192 việc so với cùng kỳ năm 2023, đạt 39% kế hoạch năm 2024); tham gia tố tụng: 609 vụ việc (Trong đó: phát sinh trong kỳ 167 vụ việc, năm 2023 chuyển sang 442 vụ việc; số vụ việc thực tế giảm 59 vụ việc so với cùng kỳ năm 2023, đạt 57% kế hoạch năm 2024).

- Trong đó, lĩnh vực hình sự 642 vụ việc, lĩnh vực dân sự 671 vụ việc, lĩnh vực hành chính 13 vụ việc, các lĩnh vực pháp luật khác 58 vụ việc; số lượt người đã được TGPL hoàn thành: 1.015 lượt người; số vụ việc tham gia tố tụng thành công, hiệu quả: 15 vụ việc (giảm 18 vụ việc so với cùng kỳ năm 2023).

- **Đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý:** Xếp loại đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý: Tổng số hồ sơ đánh giá: 91 Hồ sơ, trong đó: 71 hồ sơ đạt chất lượng tốt (chiếm tỷ lệ 78,02 %), 17 hồ sơ đạt chất lượng khá (chiếm tỷ lệ 18,6%), 03 hồ sơ không đánh giá do không đủ tiêu chí. Đánh giá hiệu quả vụ việc trợ giúp pháp lý tham gia tố tụng: Tổng số hồ sơ đánh giá: 91 Hồ sơ, trong đó: 49 hồ sơ tham gia tố tụng thành công (chiếm tỷ lệ 53,84%), 39 hồ sơ tham gia tố tụng không thành công (chiếm tỷ lệ 42,85%); 03 hồ sơ không đánh giá.

- **Hoạt động trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở (lưu động), truyền thông về TGPL:** Tổ chức 35 đợt trợ giúp pháp lý ngoài trụ sở. Kết hợp tổ chức 43 buổi tuyên truyền pháp luật với hơn 2.668 lượt người tham dự tại 43 điểm, thôn, làng, khu dân cư của 40 phường, xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- **Tuyên truyền, phổ biến pháp luật:** Tổ chức 71 buổi tuyên truyền pháp luật với hơn 2.668 lượt người tham dự, phát hơn 6.000 tờ gấp pháp luật liên quan đến các nội dung như Luật Trợ giúp pháp lý, các quy định của pháp luật về các lĩnh vực như hình sự, dân sự, hôn nhân gia đình, đất đai ...

c) Công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng

- **Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC:** Các cơ quan tiến hành tố tụng địa phương đã được lắp đặt các Bảng thông tin về trợ giúp pháp lý; được cung cấp mẫu đơn đề nghị trợ giúp pháp lý, danh sách Trợ giúp viên pháp lý và Luật sư thực hiện TGPL cho các cơ quan tiến hành tố tụng để hướng dẫn thủ tục TGPL cho các đối tượng thuộc diện được TGPL.

- **Tình hình thực hiện Thông tư liên tịch số 05/2021/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BCA-BQP-BTP:** Tòa án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Bình Định đã thực hiện mở những phiên tòa xét xử công khai theo hình thức trực tuyến. Tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân các cấp, có sự tham gia của những

người tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật; bị cáo tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ, Trại tạm giam của cơ quan Công an. Trên cơ sở được UBND tỉnh phân bổ kinh phí hơn 168.000.000đồng, Trung tâm đã trang bị hoàn thành cơ sở vật chất phòng xét xử trực tuyến tại cơ quan theo quy định.

d) Việc triển khai Chương trình phối hợp số 1603/CTPH-BTP-TANDTC ngày 19/5/2022; Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA ngày 27/11/2023: Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 49/KHPH-STP-TAND ngày 04/10/2023 về phối hợp giữa Sở Tư pháp và Tòa án nhân dân tỉnh về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Định. Việc trực ở cơ quan cảnh sát điều tra Công an: Sở Tư pháp và Công an tỉnh Bình Định ký kết Kế hoạch số 31/KHPH-STP-CATBĐ ngày 13 tháng 5 năm 2014 về trực TGPL trong điều tra hình sự trên địa bàn tỉnh Bình Định

đ) Việc triển khai hệ thống Quản lý tổ chức và hoạt động TGPL và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động TGPL. Các Trợ giúp viên pháp lý đã thường xuyên cập nhật thông tin vụ việc được phân công. Từ đó bộ phận thống kê báo cáo theo dõi, trích xuất dữ liệu được cập nhật trên hệ thống được nhanh chóng và chính xác hơn. Việc quản lý vụ việc trên hệ thống giúp cho việc theo dõi số lượng vụ việc, tình hình thực hiện các vụ việc TGPL của Trợ giúp viên pháp lý rút ngắn thời gian hơn so với trước đây khi chưa có phần mềm.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- Lĩnh vực Luật sư: Trong công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức và hoạt động luật sư: Một số tổ chức hành nghề luật sư chưa chấp hành nghiêm các quy định của Luật Luật sư và pháp luật liên quan trong quá trình hoạt động hành nghề, như: không ký kết hợp đồng dịch vụ pháp lý; việc thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động cho Sở Tư pháp không kịp thời, đúng thời gian; một số tổ chức hành nghề luật sư có xu hướng tự chấm dứt hoạt động nên không quan tâm, không triển khai thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật.

- Lĩnh vực công chứng:

+ Có tồn tại hiện tượng cạnh tranh không lành mạnh giữa các tổ chức hành nghề công chứng trong thực tiễn hoạt động tại địa phương. Sở Tư pháp đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định ban hành văn bản chấn chỉnh về vấn đề này. Tuy nhiên, hiện tượng này vẫn tồn tại, gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước vì rất khó nắm bắt và xác định hành vi vi phạm.

+ Việc chấm dứt tư cách thành viên hợp danh và tiếp nhận thành viên hợp danh mới của Văn phòng công chứng theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 01/2021/TT-BTP ngày 03/02/2021 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng còn đơn giản, dễ thực hiện nên tạo điều kiện cho các công chứng viên dễ dàng tham gia hoặc chấm dứt hợp danh, gây mất ổn định trong hoạt động tại các Văn phòng Công chứng, khó khăn trong công tác quản lý nhà nước đối với việc hành nghề của công chứng viên.

- **Lĩnh vực giám định tư pháp:** Việc xã hội hóa lĩnh vực giám định tư pháp chưa thu hút được sự quan tâm, tham gia thành lập Văn phòng giám định tư pháp của các cá nhân, tổ chức.

- Lĩnh vực đấu giá tài sản:

Việc triển khai thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trên thực tiễn còn gặp nhiều vướng mắc, gây khó khăn cho việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

+ Tại Khoản 6 Điều 3 (Mục V Phụ lục 1) Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản “*Nhóm tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định*” chưa quy định tiêu chuẩn chấm điểm cụ thể đối với tiêu chí này, vì vậy khi thực hiện lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản người có tài sản đã đặt ra một số tiêu chí (thể hiện tại mục V, Phụ lục I Bảng tiêu chí đánh giá chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản) mang tính “chủ quan”, thiếu công bằng, không trực tiếp liên quan đến tính chất của tài sản đấu giá và việc tổ chức cuộc đấu giá dẫn đến tình trạng thiếu minh bạch, công bằng trong lựa chọn và gây khó khăn cho các tổ chức đấu giá tài sản.

+ Tại Khoản 3 Điều 3 (Mục III Phụ lục 1) Thông tư số 02/2022/TT-BTP quy định “*Nhóm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá*” chưa đảm bảo tính khách quan, công bằng, giảm tính cạnh tranh của các tổ chức đấu giá tài sản, nhất là đối với các tổ chức đấu giá tài sản mới thành lập, kinh nghiệm còn hạn chế nên không có cơ hội được lựa chọn, cụ thể các tiêu chí tại mục III Phụ lục I: Số lượng hợp đồng cùng loại, mức chênh lệch của giá khởi điểm so với giá đấu thành, thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp có khung điểm cao nhất, được cụ thể dựa trên số lượng và ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá (nếu các đơn vị có điểm tại các tiêu chí này cao được trúng thầu sẽ tiếp tục đạt điểm cao trong tiêu chí “*Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá*” ở năm liền kề và tiếp tục trúng thầu ở các năm tiếp theo). Việc một đơn vị tổ chức đấu giá liên tiếp trúng thầu trong nhiều năm liền tiếp sẽ làm giảm đi tính cạnh tranh giữa các tổ chức.

+ Tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BTP quy định về hủy kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản trong trường hợp tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn cố ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc giả mạo thông tin tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn. Tuy nhiên, trong trường hợp người có tài sản cung cấp sai thông tin tiêu chí hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của tổ chức đấu giá khi thực hiện chấm điểm lựa chọn, trong trường hợp này xử lý và thực hiện như thế nào, trong Thông tư số 02/2022/TT-BTP chưa quy định.

6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng; thi đua khen thưởng; nghiên cứu khoa học pháp lý

- Công tác xây dựng Ngành:

+ Chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, sắp xếp bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy,

công chức, viên chức các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở. Theo đó, thực hiện Nghị định 107/2020/NĐ-CP, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Kết quả, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Tư pháp đã được sắp xếp, tổ chức lại đảm bảo không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ; đồng thời, đảm bảo mỗi phòng có 05 biên chế.

+ Thực hiện Thông tư 07/2020/TT-BTP, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 15/4/2021 triển khai thực hiện Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Bình Định; UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra.

+ Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Sở Tư pháp. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở, Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm TGPLNN tỉnh; các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư đã ban hành Quyết định phê duyệt Đề án vị trí việc làm của đơn vị theo thẩm quyền.

+ Trên cơ sở Thông tư 05/2023/TT-BTP của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2024 về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tỉnh Bình Định năm 2024. Đồng thời, Sở Tư pháp đã ban hành số 23/KH-STP ngày 20/3/2024 về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp năm 2024. Theo đó, đã triển khai định kỳ chuyển đổi vị trí công tác từ phòng, đơn vị này sang phòng, đơn vị khác; bộ phận này sang bộ phận khác cùng chuyên môn, nghiệp vụ đúng theo quy định.

- **Công tác đào tạo, bồi dưỡng:** UBND tỉnh đã tổ chức 3 lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng cho công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã, theo đó tập trung bồi dưỡng chuyên sâu công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, văn bản quy phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính; hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, hộ tịch... Ngoài ra, Sở Tư pháp đã phối hợp với UBND huyện Phù Cát, Sở Y tế tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng văn bản cho cán bộ, công chức làm công tác này tại các đơn vị, địa phương.

- **Công tác thi đua khen thưởng:** Ngay từ đầu năm trên cơ sở chương trình, kế hoạch và mục tiêu thi đua của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch phong trào thi đua với những nội dung, chỉ tiêu thi đua, thời gian thực hiện; chỉ đạo các phòng, đơn vị và các phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh tích cực hưởng ứng thực hiện tốt phong trào

thi đua do Bộ Tư pháp phát động, Sở Tư pháp Bình Định tổ chức phát động ký kết giao ước thi đua cho các tập thể và cá nhân năm 2024. Đồng thời ban hành Kế hoạch số tổ chức thực hiện phong trào thi đua năm 2024.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

a) Công tác thanh tra

Sở Tư pháp đã tổ chức triển khai thực hiện được 05 cuộc thanh tra, trong đó: 01 cuộc thanh tra hành chính và 04 cuộc thanh tra chuyên ngành⁴².

b) Công tác tiếp công dân: Đã tiếp 08 lượt người, các nội dung đều không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, qua đó Sở Tư pháp đã tiến hành giải thích, hướng dẫn công dân gửi đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết.

c) Công tác xử lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo: Tiếp nhận 13 đơn khiếu nại, tất cả các đơn khiếu nại không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đã thực hiện hướng dẫn cho công dân gửi đơn đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết; tiếp nhận 04 đơn tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết đã thực hiện chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết.

d) Công tác phòng, chống tham nhũng: Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong ngành biết thực hiện, đồng thời hàng năm Sở Tư pháp thành lập Tổ kiểm tra quyết toán về công tác tài chính đối với các đơn vị trực thuộc Sở, qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ đã được các đơn vị thanh quyết toán, chưa phát hiện có biểu hiện tiêu cực, tham nhũng.

8. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

⁴² 1. Thanh tra hành chính: Tiến hành tổ chức 01 cuộc thanh tra hành chính đối với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định về lĩnh vực trợ giúp pháp lý. Qua công tác thanh tra nhận thấy, Trung tâm và các Chi nhánh thực hiện tương đối tốt về công tác trợ giúp pháp lý, đến nay chưa có xảy ra hành vi tham nhũng; công tác tài chính được thể hiện trên sổ sách kế toán và các chứng từ thanh quyết toán. Tuy nhiên, cũng có một số tồn tại, thiếu sót; trên cơ sở những tồn tại, thiếu sót, Sở Tư pháp đã yêu cầu đơn vị khắc phục những tồn tại, thiếu sót, đồng thời báo cáo bằng văn bản kết quả việc khắc phục.

2. Thanh tra chuyên ngành:

2.1. Đối với lĩnh vực công chứng: Tiến hành 02 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Minh Hương và Văn phòng công chứng Lê Thị Minh Tâm. Qua công tác thanh tra, Trong năm 2023, các Văn phòng đã giải quyết kịp thời nhu cầu công chứng cho khách hàng; tình hình thực hiện thu phí công chứng, thu thù lao công chứng đúng theo quy định được thể hiện trên sổ sách kế toán và các chứng từ; hồ sơ lưu trữ, sắp xếp tương đối gọn gàng, ngăn nắp theo trình tự thời gian; thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước theo quy định của Luật Doanh nghiệp; thực hiện việc thanh toán tiền lương, tiền công cho người lao động làm việc tại Văn phòng đúng theo thỏa thuận. Tuy nhiên, qua thanh tra còn một số tồn tại, thiếu sót, qua đó đã nhắc nhở, hướng dẫn, đồng thời yêu cầu Văn phòng công chứng nghiêm túc rút kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục để thực hiện đúng theo quy định.

2.2. Đối với lĩnh vực luật sư: Tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành đối với Công ty Luật TNHH một thành viên Phi Long và Văn phòng Luật sư Võ Luật. Hiện nay, đang dự thảo Kết luận thanh tra đối với 02 đơn vị nêu trên.

8.1. Kết quả đạt được: Trong kỳ, Sở Tư pháp đã ban hành 23 văn bản tham gia ý kiến về mặt pháp lý đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Để triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/02/2024 về công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh. Theo đó, xác định phạm vi, nhiệm vụ trọng tâm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trong công tác xây dựng pháp luật; kiểm tra, xử lý VBQPPL; rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; theo dõi thi hành pháp luật và XLVPHC; phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; bổ trợ tư pháp; bồi thường Nhà nước; kiểm soát thủ tục hành chính; tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng; đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ pháp chế nhằm nâng cao trình độ, năng lực công tác đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

8.2. Khó khăn, hạn chế: Đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương chủ yếu là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách nên chất lượng và hiệu quả của công tác này chưa thật sự cao. Ngoài ra, theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP thì người làm công tác pháp chế phải có bằng Cử nhân Luật nên việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại địa phương còn gặp phải một số khó khăn nhất định.

9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

9.1. Tình hình triển khai các ứng dụng do Bộ Tư pháp triển khai, trọng tâm là lĩnh vực hộ tịch, lý lịch tư pháp

- **Kết quả đạt được:** Thực hiện tính năng cải thiện, phân quyền khai thác tra cứu cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Sở Tư pháp thực hiện chức năng tra cứu thông tin lý lịch tư pháp theo phân quyền đảm bảo tính linh hoạt trong việc tra cứu, xác minh tại cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp. Việc kết nối liên thông 2 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí. tạo điều kiện thuận lợi, giảm thiểu chi phí, thời gian đi lại, giảm thao tác thực hiện các tờ khai, nhận kết quả chính xác, đúng thời hạn.

- **Khó khăn, vướng mắc:** Hiện nay tình trạng kết nối dữ liệu thông tin Lý lịch tư pháp giữa phần mềm Dịch vụ công của tỉnh và phần mềm Lý lịch tư pháp dùng chung của Bộ Tư pháp không kết nối dữ liệu nên hầu hết tất cả các thông tin Tờ khai lý lịch tư pháp trực tuyến Sở Tư pháp không nhận được mà công chức phải trực tiếp nhập lại toàn bộ nội dung thông tin trên tờ khai của người yêu cầu, do đó, làm tốn thời gian công sức của công dân và công chức Sở Tư pháp. Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung thường bị lỗi, đồng bộ giữa các phần mềm nên quá trình thực hiện liên thông 2 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí còn gặp khó khăn. Thời gian thực hiện đăng ký một hồ sơ khá lâu, phải trải qua nhiều bước: tạo tài khoản dịch

vụ công, kê khai thông tin, nộp hồ sơ nhưng hầu hết người dân chưa thực hiện được nên công chức Tư pháp - Hộ tịch phải hỗ trợ, hướng dẫn.

9.2. Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai

- **Kết quả đạt được:** UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 25/04/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên đến năm 2030 và Quyết định số 3725/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 về Ban hành Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Tìm hiểu pháp luật trực tuyến năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định. 100% TTHC của Sở Tư pháp sau khi được UBND tỉnh ban hành Quyết định Công bố được đăng tải và công khai kịp thời trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Số hóa 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp.

- **Khó khăn, vướng mắc:** Hạ tầng công nghệ thông tin của ngành phục vụ chuyển đổi số còn thiếu đồng bộ; hệ thống thiết bị công nghệ thông tin, cấu hình còn thấp; hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin còn hạn chế. Nguồn kinh phí đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin còn khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác tư pháp 6 tháng đầu năm 2024 được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh đã được tổ chức triển khai sớm, toàn diện, đồng bộ và đã đạt nhiều kết quả tích cực. UBND tỉnh đã chỉ đạo ngành Tư pháp thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm cũng như các nhiệm vụ phát sinh.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

I. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa, văn bản quy phạm pháp luật

- Tham gia góp ý, thẩm định kịp thời các VBQPPL do các cấp, các ngành đề nghị; thực hiện công tác kiểm tra và tự kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền.

- Kiểm tra việc xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện, thành phố, thị xã theo kế hoạch kiểm tra năm 2024.

- Tổ chức tập huấn chuyên sâu và bồi dưỡng nghiệp vụ xây dựng, ban hành, kiểm tra VBQPPL.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi tình hình thi hành pháp

2.1. Quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định; tổ chức kiểm tra công tác thi hành pháp luật XLVPHC tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo kế hoạch đã đề ra.

- Hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC theo đề nghị của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan công tác xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

2.2. Theo dõi tình hình thi hành pháp

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL; báo cáo kết quả kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tại một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh theo Kế hoạch.

- Thu thập, tiếp nhận, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp về công tác theo dõi THTHPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định theo quy định.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tiếp tục tư vấn thực hiện nội dung công việc được phân công tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 ban hành Kế hoạch PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tập huấn Báo cáo viên pháp luật tỉnh Bình Định. Tổ chức Cuộc thi báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật giỏi năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

- Tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Quyết định số 14/2019/QĐTTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; tổng kết việc thực hiện Chương trình phối hợp số 4144/CTr-BTP-TWĐTN ngày 29/10/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2022.

- Tiếp tục tư vấn triển khai thực hiện Kế hoạch PBGDPL năm 2024 tại các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các hội, đoàn thể tỉnh. Tư vấn thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” năm 2024 theo hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch của UBND tỉnh.

- Tiếp tục tư vấn triển khai thực hiện các Đề án: “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022- 2027”; “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật cho người dân”; “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”; “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” và các Đề án khác liên quan đến công tác PBGDPL...

- Tiếp tục biên soạn, phát hành Bản tin Tư pháp; tài liệu Hỏi - Đáp pháp luật theo Kế hoạch; thực hiện tạp chí “Pháp luật và đời sống” trên sóng truyền hình Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định. Thực hiện thi đua khen thưởng đối với công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

- Tổ chức tổng kết công tác PBGDPL năm 2024.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, nuôi con nuôi, chứng thực, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện các Chương trình và Kế hoạch đã đề ra, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu; tiếp nhận, kiểm tra và giải quyết hồ sơ các thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; giải quyết kịp thời hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân và giải quyết các nhiệm vụ phát sinh theo thẩm quyền; tiếp tục thực hiện việc cập nhật, quản lý các phần mềm chuyên môn thuộc ngành Tư pháp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực hành chính và hỗ trợ tư pháp.

- Phối hợp với Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định tổ chức Đại hội nhiệm kỳ Đoàn Luật sư nhiệm kỳ 2024-2029.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

5.1. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp

- Tiếp nhận, kiểm tra và giải quyết hồ sơ về các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực BTTP cho tổ chức, cá nhân.

- Theo dõi, quản lý các hoạt động của Đoàn Luật sư, các tổ chức hành nghề Công chứng, các tổ chức Giám định Tư pháp, tổ chức đấu giá tài sản, Tư vấn pháp luật, Thừa phát lại.

5.2. Công tác trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC giữa Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao ngày 29/6/2018 quy định về phối hợp thực hiện Trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.

- Tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 15/2/2022 UBND tỉnh Bình Định về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 12/7/2022 UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính giai đoạn 2022 – 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024.

- Đảm bảo 100% các xã thuộc huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, các xã bãi ngang vùng ven biển được tổ chức TGPL ngoài trụ sở ít nhất 01 lần trong năm. Tham gia tổ tụng cho các đối tượng được TGPL theo yêu cầu.

6. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục bám sát thực tiễn công việc, phát hiện, tháo gỡ và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bất cập, yếu kém trong hoạt động của ngành; đặc biệt là của các cơ quan Tư pháp cấp huyện và Tư pháp cấp xã; đảm bảo giải quyết đúng tiến độ và không ngừng nâng cao chất lượng công việc; Tăng cường lãnh đạo thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế dân chủ trong cơ quan, cải tiến lề lối và phương pháp làm việc, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc của công chức, viên chức, hợp đồng lao động. Tiếp tục làm tốt công tác quy hoạch cán bộ dự nguồn, bổ sung quy hoạch cán bộ theo định kỳ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, làm tốt công tác đề bạt, bổ nhiệm cán bộ đảm bảo dân chủ, đúng quy trình, tổ chức đánh giá tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ Tư pháp năm 2024.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác thanh tra tư pháp năm 2024 đã được phê duyệt; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong công chức, viên chức, người lao động của cơ quan.

- Tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình khiếu nại để có kế hoạch giải quyết kịp thời; đảm bảo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật, hạn chế tối đa tình trạng đơn giải quyết tồn đọng kéo dài, quá hạn và vượt cấp; thường xuyên tổ chức công khai, minh bạch các hoạt động trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc phòng ngừa và chống tham nhũng; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí và các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ tài chính tại các đơn vị theo kế hoạch.

8. Quản lý nhà nước về pháp chế

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác pháp chế năm 2024 trên địa bàn tỉnh; củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

9. Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa với sự tham gia của đại diện các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và đại diện các doanh nghiệp, người làm công tác pháp chế của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

10. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

Công tác ứng dụng công nghệ thông tin: Tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành, góp phần cải thiện, nâng cao điểm số các Chỉ số về Cải cách hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong năm 2024 và những năm tiếp theo; tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn phần để phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường cập nhật văn bản lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng lĩnh vực của ngành Tư pháp; góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác của ngành Tư pháp.

Công tác thi đua khen thưởng: Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Thi đua - Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thi đua - Khen thưởng; tiếp tục học tập Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và thực hiện Kế hoạch “*Ngành Tư pháp Bình Định chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới*” theo chỉ tiêu đã ký giao ước thi đua; tiến hành bình xét thi đua khen thưởng năm 2024.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Đối với công tác soạn thảo, xây dựng, thẩm định chính sách, thẩm định văn bản: Các chính sách; văn bản được ban hành phải đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, đảm bảo về trình tự thủ tục nhằm góp phần nâng cao năng lực và chỉ số cạnh tranh của tỉnh trong việc phát triển kinh tế xã hội.

- Đối với công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản: Tiến hành đồng bộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan có liên quan nhằm phát hiện và xử lý, kiến nghị xử lý kịp thời các VBQPPL có dấu hiệu vi phạm để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến địa phương.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý XLVPHC trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về công tác này; từ đó, có sự quan tâm đầu tư đúng mức các điều kiện đảm bảo cho việc tổ chức triển khai công tác thi hành pháp luật về XLVPHC.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật XLVPHC.

- Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ xử lý, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền; đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo luật định.

3. Công tác pháp chế: Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện nhằm tiếp tục củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

4. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp: Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt và tham mưu UBND tỉnh giải quyết kịp thời nhu cầu hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp cụ thể như sau:

1. Công tác xây dựng VBQPPL

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xây dựng, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

2. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính

- Sớm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về XLVPHC; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm bất cập, hạn chế của để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng, nghiệp vụ về XLVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác này tại địa phương.

- Sớm ban hành cơ chế kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính tại Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, Tư pháp – Hộ tịch cấp xã và tổ chức pháp chế các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật

- Sớm hướng dẫn trong việc tạo cơ chế mở, cho phép ngân sách cấp tỉnh, cấp huyện được hỗ trợ kinh phí đảm bảo cho việc chi trả chế độ cho hòa giải viên, tổ hòa giải đối với các địa phương có khó khăn về nguồn thu, ngân sách không đảm bảo.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn cụ thể về việc triển khai thực hiện các Đề án mới trong công tác PBGDPL. Đồng thời, sớm hướng dẫn thực

hiện các quy định về xây dựng, đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP; sớm ban hành hướng dẫn thực hiện, đánh giá tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 211/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ. Bên cạnh đó, thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương.

4. Công tác pháp chế

Thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế theo hướng không giới hạn về số lượng; biên soạn và cung cấp tài liệu kịp thời để địa phương có cơ sở hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác pháp chế.

5. Công tác hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp

- Sớm xây dựng và hoàn thiện Cơ sở dữ liệu về các vụ việc và vướng mắc pháp lý, bởi đây là nguồn dữ liệu rất quan trọng, có ý nghĩa to lớn không chỉ với hoạt động hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp mà còn có ý nghĩa với hoạt động của nghề luật sư, hoạt động trợ giúp pháp lý, hoạt động xét xử, giảng dạy và nghiên cứu khoa học pháp lý.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn cho mạng lưới tư vấn pháp luật cấp tỉnh; trong đó, cần tập trung vào các chuyên đề bồi dưỡng kiến thức pháp luật kinh doanh cho doanh nghiệp với nội dung là các lĩnh vực pháp luật liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trên đây là kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





Nguyễn Tự Công Hoàng